

Số : 590/CV-IFS-2014

Biên Hòa, ngày 14 tháng 08 năm 2014

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 2 năm 2014)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Sở trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 2 năm 2014 như sau:

Các chỉ tiêu	Quý 2 năm 2014	%	Quý 2 năm 2013	%	Chênh lệch	%
	Ngàn VND		Ngàn VND		Ngàn VND	
Tổng doanh thu	310,377,378		281,521,217		28,856,161	10%
Các khoản giảm trừ	11,810,663		7,903,493		3,907,170	49%
Doanh thu thuần	298,566,715	100%	273,617,724	100%	24,948,991	9%
Giá vốn hàng bán	229,060,519	77%	198,824,552	73%	30,235,967	15%
Lợi nhuận gộp	69,506,196	23%	74,793,172	27%	(5,286,976)	-7%
Doanh thu hoạt động tài chính	3,063,872	1.0%	490,533	0%	2,573,339	525%
Chi phí tài chính	9,333,466	3%	6,960,943	3%	2,372,523	34%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>1,749,920</i>	<i>1%</i>	<i>2,090,789</i>	<i>1%</i>	<i>(340,869)</i>	<i>-16%</i>
Chi phí bán hàng	121,904,602	41%	122,117,672	45%	(213,070)	0%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,911,547	3%	8,401,323	3%	510,224	6%
Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(67,579,547)	-23%	(62,196,233)	-23%	(5,383,314)	9%
Thu nhập khác	7,526,911	3%	725,504	0%	6,801,407	937%
Chi phí khác	769,940	0%	1,837,750	1%	(1,067,810)	-58%
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	(60,822,576)	-20%	(63,308,479)	-23%	2,485,903	-4%
CP thuế TN hiện hành	-	0%	-	0%	-	
CP thuế TN hoãn lại	94,551	0%	120,125	0%	(25,574)	0%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(60,917,127)	-20%	(63,428,604)	-23%	2,511,477	-4%
Lãi cổ đông thiểu số	120,008	0%	(41,265)	0%	161,273	-391%
Lợi nhuận thuần	(61,037,135)	-20%	(63,387,339)	-23%	2,350,204	-4%

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 2 năm 2014 tăng 9% so với số cùng kỳ năm 2013, do công ty đã mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, tung thêm sản phẩm mới (trà xanh), triển khai thêm các chương trình bán hàng nhằm gia tăng sức mua của người tiêu dùng, kết quả đã đạt và vượt mục tiêu của kế hoạch kinh doanh cho quý 2 cũng như 6 tháng đầu năm 2014.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 2 năm 2014 tăng, tỷ trọng 77% trên doanh thu thuần so với 73% số cùng kỳ năm ngoái, nguyên nhân là do tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào, và trong quý 2 công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền khoảng 16 tỉ VND.

Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 2 tăng so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu liên quan đến khoản đánh giá lại chênh lệch tỷ giá các khoản mục có gốc ngoại tệ theo quy định.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 2 tăng chủ yếu do các mục đánh giá chênh lệch tỷ giá liên quan, chi phí lãi vay được giữ mức ổn định khoảng 1% doanh thu, do công ty tiếp tục duy trì được khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 1.9% một năm.

Trong Quý 2 năm 2014, Công ty tiếp tục duy trì chương trình quảng cáo, khuyến mại và hỗ trợ cho hệ thống nhà phân phối, các điểm bán hàng và đội ngũ nhân viên bán hànglàm cho chi phí bán hàng vẫn ở mức cao, chiếm 41% doanh thu thuần.

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong Quý duy trì mức độ bằng tỷ lệ so với cùng kỳ năm ngoái ở mức 3% doanh số.

Thu nhập khác trong quý thể hiện một số khoản chiết khấu mua hàng của nhà cung cấp từ kỳ trước.

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 2 năm 2014.

Trân trọng cảm ơn!

ĐẠI DIỆN CÔNG TY INTERFOOD

(Đã ký và đóng dấu)

Michio Nagabayashi
Chủ tịch, Tổng giám đốc